

Bản án số: 37/2018/HS-ST
Ngày: 23-10-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGA SƠN, TỈNH THANH HOÁ

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Tạ Văn Tuyền.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nghiêm Văn Luyến.

Ông Phan Quốc Văn.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Nga - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hoá.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên toà: Bà Mai Thị Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 10 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 37/2018/TLST-HS ngày 21 tháng 9 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 40/2018/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo:

Phạm Văn M, sinh ngày 26 tháng 8 năm 1992; tên gọi khác: Không; sinh trú quán: Thôn 8, xã V, huyện Tr, tỉnh Thanh Hoá; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ học vấn: lớp 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn Ch và bà Phạm Thị S, gia đình có 2 anh em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình; chưa có vợ con; Tiền án: Tháng 10/2009, bị TAND tỉnh Thanh Hóa xử phạt 10 năm tù về tội Hiếp dâm trẻ em, đã chấp hành xong hình phạt ngày 05/02/2017. Tiền sự: không; bị tạm giữ, tạm giam tại Trại Tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa từ ngày 14/7/2018 đến nay; Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo M: Ông Nguyễn Hữu L – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thanh Hóa. Có mặt.

- Bị hại: 1. Ông Mai Huy S, sinh năm 1971. Nơi cư trú: xóm 3, xã V, huyện N, tỉnh Thanh Hóa; vắng mặt.

2. Ông Mai Văn N, sinh năm 1966. Nơi cư trú: xóm 9, xã A, huyện N, tỉnh Thanh Hóa; vắng mặt.

- Người tham gia tố tụng khác:

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Chị Phạm Thị Nh, sinh năm 1985. Nơi cư trú: khu phố 6, phường L, thị xã B, tỉnh Thanh Hóa; vắng mặt;

2. Chị Phạm Thị L, sinh năm 1973. Nơi cư trú: khu phố 6, phường L, thị xã B, tỉnh Thanh Hóa; vắng mặt.

3. Chị Phạm Thị Ng. Sinh năm 1994. Nơi cư trú: Thôn 8, xã V, huyện Tr, tỉnh Thanh Hóa; có mặt;

4. Bà Phạm Thị S, sinh năm 1970. Nơi cư trú: Thôn 8, xã V, huyện Tr, tỉnh Thanh Hóa; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 11/7/2018, Phạm Văn M điều khiển xe máy BKS 36AA-450.86 nhãn hiệu Deceth Super Cub đi từ nhà đến địa phận huyện Nga Sơn theo trục Quốc lộ 10B với mục đích quan sát xem có ô tô nào dừng, đỗ mà không có người trông coi để trộm cắp bình ắc quy trên xe đó. Đi dọc theo QL10B, M phát hiện có xe ô tô tải đang đỗ trong phần đất thuộc cây xăng Thái Sơn, xã G. Đi tiếp đến địa phận xóm 9, xã A, M quan sát thấy ở phần sân của gia đình anh Mai Văn N làm nghề bán vật liệu xây dựng có một máy mức và một ô tô tải màu xanh đỗ bên trái đường (hướng từ thị trấn Nga Sơn đi Kim Sơn), Phạm Văn M đã có ý định đến đêm sẽ trộm ắc quy của các phương tiện trên.

Khoảng 00^h00' đêm ngày 12/7/2018, Phạm Văn M điều khiển xe máy Deceth Super Cub, BKS 36AA-450.86 đi từ nhà ở xã V, huyện Tr đến huyện Nga Sơn theo trục QL10B. Khi đi, M mang theo 01 mỏ lết và 01 chiếc kìm để trong túi quần với mục đích tháo và trộm cắp bình ắc quy. Khi đến cây xăng Thái Sơn, xã G, huyện Nga Sơn, quan sát thấy không có ai nên M dựng xe máy ngoài đường rồi vào bên trong, dùng mỏ lết và kìm tháo 02 bình ắc quy ở xe tải đỗ bên trong cây xăng. Tháo xong, M bê bình ắc quy để lên xe máy đi về nhà, đặt hai bình ắc quy ở hè trước nhà rồi đi ngủ.

Khoảng 00^h ngày 13/7/2018, M điều khiển xe máy Wave alpha, BKS 36F5-008.35 (mượn của em gái là Phạm Thị Nga) đến gần gia đình anh Mai Văn N ở xóm 9, xã A, huyện N, quan sát thấy không có người, M dựng xe bên đường rồi cầm kìm và mỏ lết đi bộ đến vị trí chiếc xe ô tô, dùng mỏ lết bật nắp hộp bảo vệ, dùng mỏ lết, kìm để mở ốc tai lấy 01 bình ắc quy màu trắng xanh, nhãn hiệu GS N150E 12V, 150HA. M bê bình ắc quy ra xe máy chở về nhà, đặt cạnh hai bình trộm được ở Nga Giáp. Thấy lúc này mới khoảng 2 giờ sáng nên M tiếp tục điều khiển xe máy đến nhà anh N ở xã A, huyện N, đến gần chỗ xe ô tô vừa trộm bình ắc quy trước đó, M thấy phía bên trái QL10B, hướng thị trấn Nga Sơn đi Kim Sơn có 01 máy mức. M dựng xe bên đường, quan sát thấy không có người nên tiến lại chỗ máy mức, phát hiện nắp cabin mở, phía bên phải cabin của máy mức có 01 bình ắc quy màu đen, M đã dùng kìm và mỏ lết tháo ốc tai bình, nhấc bình ắc quy ra ngoài, đem đặt lên xe chở về nhà, đặt cạnh ba bình ắc quy trộm cắp trước đó, rồi cất xe đi ngủ .

Đến khoảng 13h30' ngày 13/7/2018, biết em gái là Phạm Thị Ng chuẩn bị đi Bim Sơn, M cho 02 bình ắc quy vào bao tải mang đến nhà chị Ng nhờ chở giúp đến Bim Sơn để bán. Chị Ng đồng ý chở nhưng không biết là chở đi đâu, với mục đích gì. M điều khiển xe máy chở 02 bình ắc quy còn lại đi từ xã V đến cửa hàng thu mua sắt vụn của chị Phạm Thị Nh (sinh năm 1985 ở khu phố 6, phường L, thị xã B) để bán. Đến nơi, chị Ng bê 02 bình ắc quy vào quán rồi đi ra ngoài, còn M bê 02 bình còn lại vào gặp chị Nh nói đây là số bình ắc quy của nhà thay ra mang bán. Chị Nh đồng ý mua 03 bình ắc quy to loại 12V, 150AH với giá 2.400.000đ. M mang bình ắc quy còn lại bán cho cửa hàng mua bán sắt vụn gần đó của chị Phạm Thị L (sinh năm 1973 ở khu phố 6, phường L, thị xã B) với giá 300.000đ, M nói đây là bình ắc quy của gia đình thay ra không dùng nữa.

Sau khi bán 04 bình ắc quy được 2.700.000đ, M cùng chị Ng đến Nga Sơn mua bánh sinh nhật hết 300.000đ, đưa cho chị Ng 100.000đ mua bánh kẹo và 30.000đ đổ xăng xe máy, số tiền còn lại M mua ma túy sử dụng và chi tiêu cá nhân.

Lúc 17^h30' ngày 13/7/2018, Phạm Văn M đến Công an huyện Nga Sơn tự thú và khai báo toàn bộ nội dung sự việc. Căn cứ vào lời khai của M, Cơ quan CSĐT Công an huyện Nga Sơn đã thu giữ 04 (bốn) bình ắc quy do M trộm cắp bán cho chị Phạm Thị Nh và chị Phạm Thị L theo biên bản tạm giữ đồ vật tài liệu ngày 13/7/2018 của Cơ quan CSĐT Công an huyện Nga Sơn.

Ngày 13/7/2018, Cơ quan CSĐT Công an huyện Nga Sơn đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của M và thu giữ 01 (một) kim nhãn hiệu YCU II màu đỏ đen dài 18cm; 01 (một) mỏ lết màu bạc 8-200 mm dài 18cm; 01 (một) xe máy BKS 36AA-450.86 nhãn hiệu Deceth Super Cub màu sơn trắng xanh có 01 gương bên phải bị vỡ là công cụ và phương tiện M dùng để thực hiện hành vi trộm cắp vào các ngày 12, 13/7/2018. Ngày 13/7/2018, Cơ quan CSĐT đã lập biên bản tạm giữ 01 xe máy màu đỏ, nhãn hiệu Honda Wave alpha BKS 36F5-008.35 mà M trình bày là xe máy sử dụng đi trộm cắp tài sản ngày 12/7/2018 tại một nhà dân ở xã A, huyện N.

Ngày 18/7/2018, Hội đồng định giá tài sản huyện Nga Sơn kết luận: tổng giá trị của 04 bình ắc quy là 6.438.000đ. Trong đó, 02 bình ắc quy M trộm cắp của gia đình ông Mai Huy S có giá trị 3.852.000đ; 02 bình ắc quy M trộm cắp của gia đình ông Mai Văn N có giá trị 2.586.000đ.

Quá trình điều tra xác định: 02 (hai) bình ắc quy màu đen trắng, nhãn hiệu Dongnai, loại 12V-150AH, có dòng chữ PINACO trên nắp bình, bình gây một bên tay quai xách là M trộm cắp của gia đình ông Mai Huy S nên Cơ quan CSĐT đã trả lại cho chủ sở hữu là ông Mai Huy S. 01 (một) bình ắc quy màu đen, nhãn hiệu GS PLATINUM, chữ trên bình ắc quy có số 105D31L, đã qua sử dụng và 01 (một) bình ắc quy màu trắng xanh nhãn hiệu GS N150E 12V, 150AH đã qua sử dụng M trộm cắp của gia đình ông Mai Văn N, Cơ quan CSĐT đã trả lại cho chủ sở hữu là ông Mai Văn N. Ông Mai Huy S và ông Mai Văn N sau khi nhận lại tài sản không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

Chị Phạm Thị Nh và chị Phạm Thị L không yêu cầu M phải trả lại số tiền mà hai chị đã mua bình ắc quy của M.

Quá trình điều tra xác định chủ chiếc xe máy Honda Deceth Super Cub BKS 36AA-450.86 là ông Phạm Đức Th. Bà Phạm Thị S là con dâu ông Th, có đơn xin lại chiếc xe vì đây là xe bố chồng bà (ông Th đã chết) đã cho bà, việc M dùng xe để đi trộm cắp tài sản bà không biết. Địa phương (xã V) có xác nhận về việc gia đình bà S sử dụng phương tiện này đi lại; chiếc xe HondaWave alpha BKS 36F5-008.35 không phải là xe đăng ký trong tỉnh Thanh Hóa.

Số vật chứng còn lại của vụ án gồm 01 (một) kim nhãn hiệu YCU II màu đỏ đen dài 18cm; 01 (một) mỏ lết màu bạc 8-200 mm dài 18cm; 01 (một) xe máy BKS 36AA-450.86 nhãn hiệu Deceth Super Cub màu sơn trắng xanh; 01 xe HondaWave alpha BKS 36F5-008.35 được Cơ quan CSĐT thu giữ và bảo quản chờ xử lý.

Tại bản cáo trạng số 35/CT-VKSNS-KT ngày 20 tháng 9 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố Phạm Văn M về tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nga Sơn giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm kết tội đối với bị cáo theo tội danh, điều khoản đã nêu trong cáo trạng, không thay đổi, bổ sung gì thêm đối với nội dung vụ án. Sau khi phân tích, đánh giá toàn diện vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm r, s khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52 BLHS tuyên bố bị cáo Phạm Văn M phạm tội “ Trộm cắp tài sản”. Xử phạt bị cáo Phạm Văn M từ 15 (mười lăm) đến 18 (mười tám) tháng tù. Hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (14/7/2018).

Về trách nhiệm dân sự: 02 (hai) bình ắc quy màu đen trắng, nhãn hiệu Dongnai, loại 12V-150AH, có dòng chữ PINACO trên nắp bình, bình gãy một bên tay quai xách là M trộm cắp của gia đình ông Mai Huy S nên Cơ quan CSĐT đã trả lại cho chủ sở hữu là ông Mai Huy S. 01 (một) bình ắc quy màu đen, nhãn hiệu GS PLATINUM, chữ trên bình ắc quy có số 105D31L, đã qua sử dụng và 01 (một) bình ắc quy màu trắng xanh nhãn hiệu GS N150E 12V, 150AH đã qua sử dụng M trộm cắp của gia đình ông Mai Văn N, Cơ quan CSĐT đã trả lại cho chủ sở hữu là ông Mai Văn N. Ông Mai Huy S và ông Mai Văn N sau khi nhận lại tài sản không có yêu cầu bồi thường gì thêm. Chị Phạm Thị Nh và chị Phạm Thị L không yêu cầu bị cáo M phải trả lại số tiền mà hai chị đã mua bình ắc quy của bị cáo nên miễn xét.

Về vật chứng: Đề nghị HĐXX áp dụng điểm a khoản 1, 2 Điều 47 BLHS; khoản 1; điểm a, c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 BLTTHS: Tịch thu và tiêu hủy 01 (một) kim nhãn hiệu YCU II màu đỏ đen dài 18cm; 01 (một) mỏ lết màu bạc 8-200 mm dài 18cm. Trả lại cho bà Phạm Thị S 01 (một) xe máy BKS 36AA-450.86 mang tên Phạm Đức Th. Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 xe máy màu đỏ nhãn hiệu HondaWave alpha BKS 36F5-008.35, không rõ nguồn gốc.

Ngài bào chữa của bị cáo Phạm văn M đề nghị HĐXX tuyên trả lại 01 xe máy BKS 36AA-450.86 cho bà S và 01 chiếc xe Wave an pha BKS 36F5-008.35 cho chị Ng, vì đây là tài sản quản lý hợp pháp của bà S và chị Ng mà bị cáo dùng làm phương tiện phạm tội nhưng bà S và chị Ng không biết. Đề nghị HĐXX xem xét miễn toàn bộ án phí HSST cho bị cáo M vì gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo, cận nghèo.

Bị cáo Phạm Văn M thừa nhận và khai báo toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản trong vụ án đúng như nội dung bản cáo trạng đã mô tả, không có ý kiến gì đối với các văn bản tố tụng hình sự, cũng như lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án. Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì về tội danh và mức hình phạt, đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] HĐXX nhận thấy: Lợi dụng sự chủ quan, sơ hở của chủ sở hữu, người quản lý, sử dụng tài sản. Chỉ trong khoảng thời gian đêm ngày 11/7/2018 (00h00' ngày 12/7/2018), bị cáo Phạm Văn M đã chuẩn bị trước và mang theo 01 mốp lét, 01 chiếc kìm để trong túi quần, điều khiển xe máy Deceth Super Cub, BKS 36AA-450.86 đi trộm cắp 02 (hai) bình ắc quy của xe ô tô BKS 36C-181.28 đang đỗ tại cây xăng Thái Sơn, xã G, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa, chủ xe là ông Mai Huy S; 02 (hai) bình ắc quy có giá trị là 3.852.000đ. Tiếp đó, cũng trong đêm ngày 12/7/2018, rạng sáng 13/7/2018 bị cáo Phạm Văn M điều khiển xe HondaWave alpha BKS 36F5-008.35 tiếp tục trộm cắp 02 (hai) bình ắc quy ở xe ô tô tải BKS 36N-0390 và máy mức của gia đình ông Mai Văn N (ở xóm 9, xã A, huyện N) có giá trị 2.586.000đ. Tổng giá trị tài sản mà bị cáo M trộm cắp của gia đình S và ông N là 6.438.000đ (sáu triệu bốn trăm ba mươi tám nghìn đồng) (Theo kết luận của Hội đồng định giá tài sản huyện Nga Sơn ngày 18/7/2018). Số tài sản trộm cắp là 04 (bốn) bình ắc quy, bị cáo M bán được là 2.700.000đ (hai triệu bảy trăm nghìn đồng), M dùng số tiền đó mua ma túy sử dụng và chi tiêu cá nhân.

Vì vậy, tại bản cáo trạng số 35/CT-VKSNS-KT ngày 20/9/2018 của VKSND huyện Nga Sơn đã truy tố bị cáo Phạm Văn M về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 BLHS là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét về tính chất vụ án thấy rằng: Đây là vụ án trộm cắp tài sản do một mình bị cáo Phạm Văn M thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm sở hữu của công dân, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, hành vi của bị cáo thể hiện sự táo bạo, liều lĩnh, bất chấp kỷ cương pháp luật của Nhà nước. Hành vi đó cần phải được xử lý nghiêm để đảm bảo giáo dục chung, phòng ngừa riêng.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự (TNHS): HĐXX xét thấy, bị cáo Phạm Văn M có những tình tiết tăng nặng TNHS đó là: Trong vụ án, bị cáo phạm tội 2 lần trở lên theo quy định tại điểm g và tái phạm (Tháng

10/2009, bị TAND tỉnh Thanh Hóa xử phạt 10 năm tù về tội Hiếp dâm trẻ em, đã chấp hành xong hình phạt ngày 05/02/2017) theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS. Bị cáo có những tình tiết giảm nhẹ TNHS đó là: Tự thú quy định tại điểm r và thành khẩn khai báo được quy định tại điểm s khoản 1; gia đình bị cáo thuộc diện đối tượng hộ nghèo, cận nghèo quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS. Do vậy, HĐXX cần xem xét khi lượng hình đối với bị cáo.

[4] Về hình phạt: Từ những nhận định trên, HĐXX thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để có đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo. Người bào chữa cho bị cáo M đề nghị cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp của khung hình phạt. HĐXX cũng xem xét và lượng giảm cho bị cáo một phần hình phạt thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật để bị cáo yên tâm cải tạo tốt và sớm trở về hòa nhập với cộng đồng.

[5] HĐXX xem xét: Đối với chị Phạm Thị Nh và chị Phạm Thị L là những người đã mua các bình ắc quy do M trộm cắp. Tuy nhiên, khi bán số bình ắc quy này, M không nói và khi mua chị Nh, chị L không biết đó là tài sản do trộm cắp mà có. Do đó, hành vi của chị Phạm Thị Nh và Phạm Thị L không cấu thành tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

Đối với chị Phạm Thị Ng (là em gái của bị cáo M) chiều ngày 13/7/2018, khi thấy anh trai nhờ chở hộ bình ắc quy đến Bim Sơn, chị Ng đồng ý vì tiện đường đi mua bánh sinh nhật cho con. Chị Ng không biết nguồn gốc của các bình ắc quy này ở đâu, số tiền mà M mua bánh sinh nhật cho con chị Ng là 300.000đ, đưa cho chị Ng 100.000đ mua bánh kẹo và 30.000đ đổ xăng là tiền sau khi M bán tài sản trộm cắp mà có. HĐXX xem xét việc làm trên của bị cáo M là do tình cảm của bị cáo đối với chị Ng và con chị Ng. Bản thân chị Ng cũng không được chia tiền sau khi M bán bình ắc quy nên hành vi của chị Ng không được coi là đồng phạm.

[6] Về trách nhiệm dân sự: 02 (hai) bình ắc quy màu đen trắng, nhãn hiệu Dongnai, loại 12V-150AH, có dòng chữ PINACO trên nắp bình, chủ sở hữu là ông Mai Huy S; 01 (một) bình ắc quy màu đen, nhãn hiệu GS PLATINUM, chữ trên bình ắc quy có số 105D31L và 01 (một) bình ắc quy màu trắng xanh nhãn hiệu GS N150E 12V, 150AH chủ sở hữu là ông Mai Văn N, Cơ quan CSĐT đã trả lại cho ông Mai Văn N và ông Mai Huy S, sau khi nhận lại tài sản không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên HĐXX miễn xét. Chị Phạm Thị Nh và chị Phạm Thị L đã bỏ tiền mua các bình ắc quy mà M trộm cắp, số tiền đó bị cáo M đã sử dụng chi tiêu cho bản thân. Chị L, chị Nh không yêu cầu bị cáo M phải trả lại nên miễn xét.

[7] Về vật chứng: 01 kim, 01 mảnh sắt là dụng cụ phạm tội, giá trị sử dụng không còn nên cần tịch thu tiêu hủy; 01 xe máy BKS 36F5-008.35 (không có nguồn gốc) là phương tiện phạm tội nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước; 01 xe máy BKS 36AA-450.86 nhãn hiệu Deceth Super Cub bị cáo dùng làm phương tiện phạm tội nhưng bà S không biết nên trả lại cho bà S là người quản lý hợp pháp là phù hợp.

[8] Tại phiên tòa HĐXX nhận thấy: Bản cáo trạng, quyết định truy tố và lời luận tội của Kiểm sát viên đối với bị cáo là phù hợp, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Đối với người bào chữa cho bị cáo: Lời bào chữa phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo và đưa ra những căn cứ pháp luật đề nghị HĐXX áp dụng cho bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Đề nghị xử lý vật chứng vụ án, án phí HSST đối với bị cáo. Đối với bị cáo Phạm Văn M, trước Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; lời nói sau cùng của bị cáo xin HĐXX cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất. Đối với người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, lời khai, lời trình bày phù hợp với những tài liệu, chứng cứ, tình tiết liên quan đến vụ án được thẩm tra tại phiên tòa.

HĐXX nhận thấy: Trong hồ sơ vụ án, tính hợp pháp của các hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đều tuân thủ theo quy định của BLTTHS tại Điều 37 nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của Điều tra viên và Điều 42 nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của Kiểm sát viên; điểm d khoản 2 Điều 72 và Điều 73 (người bào chữa, quyền và nghĩa vụ của người bào chữa).

[9] Về án phí: Bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 38 BLHS:

- Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn M phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.
- Xử phạt: Bị cáo Phạm Văn M 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (14/7/2018).
- Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1, 2 Điều 47 BLHS; khoản 1, điểm a, c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 BLTTHS: Tịch thu và tiêu hủy 01 (một) kim nhẫn hiệu YCU II màu đỏ đen dài 18cm; 01 (một) mảnh màu bạc 8-200 mm dài 18cm. Trả lại cho bà Phạm Thị S 01 (một) xe máy BKS 36AA-450.86 nhãn hiệu Deceth Super Cub màu sơn trắng xanh, có 01 gương bên phải đã bị vỡ. Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 xe máy màu đỏ nhãn hiệu HondaWave alpha BKS 36F5-008.35, không có gương (Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 21/9/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nga Sơn, Thanh Hóa).
- Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS; khoản 1 Điều 21; khoản 1 Điều 23; điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án: Miễn toàn bộ án phí HSST cho bị cáo Phạm Văn M.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 BLTTHS: bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Người bào chữa;
- VKSND huyện Nga Sơn;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Công an huyện Nga Sơn;
- THADS huyện Nga Sơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Tạ Văn Tuyền